TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Tường, ngày 24 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 125/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1997

- Bị đơn: Anh Dương Văn Q, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã V, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị N và anh Dương Văn Q

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Minh Đ, sinh ngày 25/5/2017 còn chị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Dương Minh K sinh ngày 27/02/2020. Hiện nay cháu Đăng ở cùng anh Q còn cháu K ở cùng chị N. Chị N và anh Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N và anh Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị N và anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị N tự nguyện nộp cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0002626 ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Phú Thọ. Hoàn trả cho chị N 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND khu vực 10 – Phú Thọ;*
- *Phòng THADS khu vực 10 – Phú Thọ;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã V – Phú Thọ;*
- *Lưu HSVA.*

Thẩm phán

Nguyễn Trường Sơn